



# BÁO CÁO CẬP NHẬT TUẦN 34 – THÁNG 6

23/06 – 27/06/2025

## CTCP TƯ VẤN ĐẦU TƯ VÀ QUẢN LÝ TÀI SẢN FIDT



Website  
[www.fidt.vn](http://www.fidt.vn)



Điện thoại  
**1900 988 908**



Trụ sở TP.HCM  
Tầng 10, Hà Phan Building,  
17 – 19 Tôn Thất Tùng, Q.1, TP.HCM



FIDT Nha Trang  
56 Bùi Thiện Ngộ (B4), KĐT VCN  
Phước Hải, TP. Nha Trang



FIDT Hà Nội  
Tầng 26, Mipec Tower,  
229 Tây Sơn, Đống Đa, Hà Nội

# XU HƯỚNG VN – INDEX

## ❖ Diễn biến trong tuần (16/06 – 20/06):

VN-Index ghi nhận sự biến động nhẹ và kết thúc tuần ở mức 1,349 điểm, giảm 2.69 điểm tương đương 0.20% so với phiên trước đó. Dù mức giảm không lớn, thị trường vẫn phản ánh sự thận trọng từ phía nhà đầu tư trong bối cảnh lực bán chiếm ưu thế tại nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn, đặc biệt là bất động sản và tiện ích.

## ❖ Thanh khoản và tâm lý thị trường:

Thanh khoản trên HOSE trong tuần đạt khoảng 22,259 tỷ đồng, tăng 7.53% so với phiên liền trước nhưng vẫn thấp hơn 6.66% so với trung bình 5 phiên gần nhất, phản ánh dòng tiền chưa thực sự mạnh mẽ. Về kỹ thuật, chỉ số vẫn giữ được trên các mốc MA ngắn và dài hạn (MA10, MA20, MA50), với RSI ở mức 62.39 và MFI ở mức 58.13 – cho thấy thị trường vẫn duy trì trạng thái tích lũy, chưa có tín hiệu đảo chiều rõ rệt.

## ❖ Kịch bản tuần này (23/06 – 27/06):

VN-Index nhiều khả năng sẽ tiếp tục vận động trong vùng tích lũy với xu hướng đi ngang là chủ đạo. Dự báo chỉ số sẽ dao động trong vùng 1,340 – 1,370 điểm trong tuần tới, với vùng hỗ trợ gần là 1,340 điểm và kháng cự quanh 1,360 – 1,370 điểm.

## ❖ Khuyến nghị:

Với xu hướng dao động trong biên độ hẹp và thanh khoản chưa cải thiện rõ rệt, nhà đầu tư nên tiếp tục duy trì chiến lược giao dịch thận trọng. Việc giải ngân nên được thực hiện có chọn lọc vào các cổ phiếu có nền tảng tích lũy tốt, hưởng lợi từ kết quả kinh doanh quý 2 hoặc có định giá hấp dẫn.

## Biểu đồ giá VNINDEX



Nguồn: FIDT tổng hợp

# XU HƯỚNG DÒNG TIỀN

## ❖ Khối ngoại:

Trong tuần qua, khối ngoại tiếp tục duy trì xu hướng bán ròng với tổng giá trị bán ròng đạt khoảng 242 tỷ. Lực bán ròng tập trung mạnh vào các cổ phiếu lớn như nhóm "Vingroup" phản ánh tâm lý thận trọng của khối ngoại trước nhiều biến động về chính sách và kết quả kinh doanh quý II sắp tới. Ở chiều ngược lại, dòng tiền ngoại lại tìm đến một số cổ phiếu có tiềm năng hồi phục và định giá hấp dẫn như HPG, NVL và VPB. Tuy vậy, mức độ tập trung mua vẫn khá đơn lẻ, cho thấy dòng vốn ngoại chưa có dấu hiệu quay trở lại một cách ổn định.

## ❖ Nhóm ngành:

Dòng tiền có xu hướng dịch chuyển sang các nhóm ngành cơ bản và thiết yếu. Hóa chất là nhóm tăng mạnh nhất tuần qua (+6,0%), theo sau là Ngân hàng, Điện - nước - xăng dầu và Truyền thông. Sự cải thiện này nhiều khả năng đến từ kỳ vọng kết quả kinh doanh quý II tích cực và chính sách hỗ trợ phục hồi đầu tư công, tiêu dùng nội địa. Một số nhóm như BĐS, Bán lẻ và Dầu khí chỉ tăng khiêm tốn, cho thấy dòng tiền vẫn khá chọn lọc và chưa lan tỏa đồng đều.

## ❖ Nhận định:

Tổng thể, dòng tiền thị trường trong tuần qua vẫn có xu hướng phòng thủ, tập trung vào các cổ phiếu đầu ngành và nhóm có tính chất phòng ngừa rủi ro như hóa chất, điện và ngân hàng. Tuy nhiên, thanh khoản cải thiện nhẹ và diễn biến nhóm ngành có sự phân hóa tích cực là tín hiệu cho thấy dòng tiền đang từng bước quay trở lại với thị trường.

Bảng tổng hợp xu hướng dòng tiền

| Thông kê giao dịch trong Tuần |         |        |             | Diễn biến chỉ số ngành (L2)   |       |
|-------------------------------|---------|--------|-------------|-------------------------------|-------|
| Tổng kê GDKN                  |         |        |             | Phân nhóm ngành               | 1W    |
| GTGD ròng                     |         |        | (242.4)     | Hóa chất                      | 6.0%  |
| Top mua ròng                  | Giá CP  | 1W %   | Giá trị GDR | Ngân hàng                     | 2.8%  |
| HPG                           | 22,650  | -6.0%  | 640.3       | Điện, nước & xăng dầu khí đốt | 2.5%  |
| NVL                           | 40,300  | 19.6%  | 342.7       | Truyền thông                  | 2.5%  |
| VPB                           | 18,150  | 2.0%   | 266.7       | Dịch vụ tài chính             | 2.5%  |
| Top bán ròng                  | Giá CP  | 1W %   | Giá trị GDR | Dầu khí                       | 2.2%  |
| VIC                           | 12,900  | -2.3%  | (983.1)     | Bất động sản                  | 2.2%  |
| VHM                           | 69,900  | -8.0%  | (550.0)     | Bảo hiểm                      | 2.0%  |
| STB                           | 16,150  | -1.8%  | (357.5)     | Bán lẻ                        | 1.5%  |
| Tổng kê GDTD                  |         |        |             | Hàng cá nhân & Gia dụng       | 1.4%  |
| GTGD ròng                     |         |        | (606.60)    | Thực phẩm và đồ uống          | 1.4%  |
| Top mua ròng                  | Giá CP  | 1W %   | Giá trị GDR | Tài nguyên Cơ bản             | 1.4%  |
| VIC                           | 26,400  | 1.3%   | 597.8       | Xây dựng và Vật liệu          | 1.1%  |
| VHM                           | 115,400 | 1.2%   | 210.9       | Y tế                          | 1.0%  |
| PVD                           | 31,200  | 3.0%   | 121.5       | Hàng & Dịch vụ Công nghiệp    | 0.8%  |
| Top bán ròng                  | Giá CP  | 1W %   | Giá trị GDR | Công nghệ Thông tin           | 0.5%  |
| GEX                           | 56,200  | 0.2%   | (395.1)     | Ô tô và phụ tùng              | 0.4%  |
| DGW                           | 23,150  | -1.9%  | (266.3)     | Du lịch và Giải trí           | -0.2% |
| HPG                           | 68,400  | -10.0% | (243.1)     |                               |       |

Nguồn: FIDT tổng hợp

# THẾ GIỚI

## ❖ Kinh tế & Thị trường Thế giới:

Trong tuần vừa qua, thị trường tài chính toàn cầu diễn biến giằng co trong bối cảnh nhà đầu tư đang chờ đợi thêm tín hiệu rõ ràng. Lợi suất trái phiếu Mỹ kỳ hạn 10 năm giảm nhẹ (-0.7%), trong khi chênh lệch lợi suất 2 năm - 10 năm tiếp tục duy trì mức dương cho thấy kỳ vọng hạ lãi suất đang dần yếu đi. Trong tuần tới, tâm điểm của thị trường sẽ là dữ liệu GDP cuối quý 2 của Mỹ, chỉ số PCE – thước đo lạm phát ưu tiên của Fed, cùng với những phát biểu từ các quan chức NHTW.

## ❖ Thị trường tài chính:

Thị trường chứng khoán Mỹ giao dịch phân hóa trong tuần qua. Chỉ số Dow Jones không đổi, Nasdaq 100 giảm nhẹ 0.4%, còn S&P 500 lùi 0.2%. Động lực tăng trưởng của các cổ phiếu công nghệ bắt đầu chững lại sau chuỗi tăng dài. Ở chiều ngược lại, chứng khoán châu Á với KS11 (Hàn Quốc) tăng mạnh 4.4%. Dòng tiền toàn cầu vẫn khá thận trọng, chủ yếu luân chuyển giữa các nhóm ngành phòng thủ và công nghệ, chờ đợi rõ ràng hơn về lộ trình chính sách.

## ❖ Thị trường hàng hóa:

Giá dầu Brent tăng mạnh 3.8% lên 77 USD/thùng, được hỗ trợ bởi nhiều yếu tố tích cực như kỳ vọng nhu cầu tiêu thụ tăng cao trong mùa hè tại Bắc bán cầu và đặc biệt là căng thẳng địa chính trị tại Trung Đông leo thang khi xung đột giữa Iran và Israel trở nên căng thẳng. Ngược lại, giá vàng điều chỉnh nhẹ (-2,3%) sau chuỗi tăng nóng và trong bối cảnh đồng USD phục hồi trở lại. Nhìn chung dòng tiền chuyển dịch vào các kênh mang tính phòng thủ và thiết yếu trong bối cảnh kinh tế toàn cầu chưa có nhiều đột phá và rủi ro địa chính trị vẫn hiện hữu.

Bảng tổng hợp chỉ số thị trường thế giới

| Chứng khoán Mỹ       | Current/Closed | 1D    | 1W    | 1M    | YTD   | 1Y      |
|----------------------|----------------|-------|-------|-------|-------|---------|
| Dow Jones            | 42,206.8       | 0.1%  | 0.0%  | 1.5%  | -0.8% | 7.8%    |
| S&P 500              | 5,967.8        | -0.2% | -0.2% | 2.8%  | 1.5%  | 9.2%    |
| Nasdaq 100           | 21,626.4       | -0.4% | 0.0%  | 3.4%  | 2.9%  | 9.8%    |
| Chứng khoán Châu Á   |                |       |       |       |       |         |
| CSI 300              | 3,846.6        | 0.1%  | -0.5% | -0.9% | -2.2% | 10.0%   |
| HK 50                | 23,530.5       | 1.3%  | -1.5% | -0.3% | 17.3% | 30.5%   |
| JP225                | 38,403.2       | -0.2% | 0.9%  | 3.3%  | -3.7% | -0.5%   |
| KS11                 | 3,021.8        | 1.5%  | 4.4%  | 16.6% | 25.9% | 8.5%    |
| Tỷ giá               |                |       |       |       |       |         |
| DXY                  | 98.7           | -0.2% | 0.5%  | -0.4% | -9.0% | -6.7%   |
| USD/JPY              | 146.1          | 0.4%  | 1.1%  | 2.5%  | -7.1% | -8.6%   |
| USD/VND              | 26,128.5       | 0.0%  | 0.2%  | 0.7%  | 2.6%  | 2.7%    |
| Thị trường hàng hóa  |                |       |       |       |       |         |
| Bitcoin              | 102,378.2      | -1.3% | -2.9% | -4.5% | 9.6%  | 62.2%   |
| Gold F               | 3,385.7        | -0.7% | -2.3% | -0.3% | 28.2% | 46.0%   |
| Brent                | 77.0           | -2.3% | 3.8%  | 19.9% | 3.2%  | -9.7%   |
| HRC Steel            | 872.0          | 0.2%  | 1.2%  | -3.4% | 23.0% | 19.8%   |
| Lợi suất TPCP (%)    |                |       |       |       |       |         |
| U.S. 2YR/10YR spread | 31.3           | 15.3% | 0.0%  | 0.0%  | -5.5% | -165.4% |
| US 10YR yield        | 4.4            | -0.3% | -0.7% | -2.9% | -4.3% | 2.8%    |
| VN 10YR yield        | 3.3            | 0.5%  | 1.1%  | 4.2%  | 6.1%  | 15.5%   |

Nguồn: FIDT tổng hợp

# LƯU Ý VÀ MIỄN TRỪ TRÁCH NHIỆM

*Quý nhà đầu tư nên đọc kỹ các rủi ro mà chúng tôi có dự phòng và đề cập trong báo cáo cũng như nhận diện về rủi ro thị trường để có lựa chọn đầu tư hiệu quả. Báo cáo này được viết dựa trên nguồn thông tin đáng tin cậy vào thời điểm công bố. Quan điểm, dự báo và những ước lượng trong báo cáo này phản ánh đánh giá của FIDT tại thời điểm phát hành và có thể thay đổi theo tình hình doanh nghiệp và thị trường từng thời kỳ mà không phải thông báo. Ngoài ra, FIDT và các nhân sự của FIDT có quyền thực hiện các giao dịch liên quan đến các cổ phiếu, cơ hội đầu tư liên quan đề cập tại báo cáo này mà không phải thông báo. Quyết định của nhà đầu tư nên dựa vào tình hình tài chính cũng như mục tiêu đầu tư riêng biệt của nhà đầu tư. Mọi quan điểm đầu tư tại tính năng này được đưa ra dựa trên nhận định, dự đoán thị trường với mục đích tối ưu hóa lợi nhuận và hạn chế rủi ro cho nhà đầu tư. Tuy nhiên, nhà đầu tư nhận thức được rằng kết quả đầu tư sẽ phụ thuộc vào nhiều yếu tố và do đó chúng tôi không cam kết bất kỳ mức độ lợi nhuận nào đối với việc đầu tư của nhà đầu tư. Nhà đầu tư là người quyết định đầu tư, do đó nhà đầu tư hoàn toàn chịu trách nhiệm về kết quả đầu tư của mình. Báo cáo này là tài sản và được giữ bản quyền bởi FIDT. Không được phép sao chép, phát hành cũng như tái phân phối báo cáo vì bất kỳ mục đích gì nếu không có văn bản chấp thuận của FIDT. Vui lòng ghi rõ nguồn khi trích dẫn nếu sử dụng các thông tin trong báo cáo này.*

***Chúng tôi xin chân thành cảm ơn quý khách hàng!***



## BÙI VĂN HUY

Giám đốc khối Nghiên cứu & Đầu tư

E huy.bui@fidt.vn

## Nguyễn Viết Nhật

Chuyên viên phân tích

E nhatt.nguyen@fidt.vn

## Nguyễn Kim Dũng

Chuyên viên phân tích

E dung.nguyen@fidt.vn

## ĐOÀN MINH TUẤN

Trưởng phòng Nghiên cứu & Đầu tư

E tuan.doan@fidt.vn

## Hà Kim Thành

Chuyên viên phân tích

E thanh.kim@fidt.vn

## Trần Vũ Bảo

Chuyên viên phân tích

E bao.tran@fidt.vn



[www.fidt.vn](http://www.fidt.vn)



1900 988 908



### Trụ sở TP.HCM

Tầng 10, Hà Phan Building,  
17 – 19 Tôn Thất Tùng, Q.1, TP.HCM



### FIDT Nha Trang

56 Bùi Thiện Ngộ (B4), KĐT VCN  
Phước Hải, TP. Nha Trang



### FIDT Hà Nội

Tầng 26, Mipec Tower,  
229 Tây Sơn, Đống Đa, Hà Nội